TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2018/TLST/HNGĐ, ngày 17 tháng 04 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị: **Nông Thị Y**, sinh năm 1995; Nơi ĐKNKTT: Thôn V, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi làm việc: Giáo viên trường Mầm non P, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu;

Bị đơn: Anh: **Đặng Ngọc M**, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn V, thị trấn P, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị Y và anh Đặng Ngọc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Y và anh Đặng Ngọc M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nông Thị Y và anh Đặng Ngọc M có một con chung là cháu Đặng Huyền T, sinh ngày 24/12/2014.

Ly hôn, hai anh, chị thỏa thuận thống nhất chị Nông Thị Y trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Huyền T cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Nguyên đơn, bị đơn phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Ngọc M có trách nhiệm cấp dưỡng cho chị Nông Thị Y nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) vào ngày 20 hàng tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 05 năm 2018 cho đến khi cháu Đặng Huyền T đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Ghi nhận việc hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đ án phí dân sự đối với vụ án thuận tình ly hôn; bị đơn phải chịu 150.000đ án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; ghi nhận việc nguyên đơn chị Nông Thị Y tự nguyện nộp toàn bộ án phí cho cả bị đơn. Tổng số tiền chị Nông Thị Y phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ 300.000 đồng chị Y đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên lai số 0002089, ngày 17/4/2018, vậy chị Y đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thổ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn P- P- L (ĐKKH số 44/2014, quyển 01);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà